

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TMT23B1
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Thiết kế và kỹ thuật thi công mạng(5)	Thiết kế, thi công lắp đặt camera an ninh(3)	Thực tập tốt nghiệp(3)	Điểm TB	Xếp loại
01	2354801024225	Nguyễn Hoài An	21/04/2008	6.5	7.1	6.5	6.7	Trung bình
02	2354801024229	Lê Tấn Đạt	01/02/2008	7.9	8.8	7.7	8.1	Giỏi
03	2354801024233	Trương Hoàng Nhật Huy	29/07/2007	7.5	7.6	7.7	7.6	Khá
04	2354801024234	Nguyễn Kha	25/10/2008	6.7	7.3	7.7	7.1	Khá
05	2354801024236	Lê Hoàng Khanh	08/06/2008	7.7	5.8	7.7	7.2	Khá
06	2354801024237	Đặng Ngọc Đăng Khoa	12/01/2008	8.1	8.6	7.7	8.1	Giỏi
07	2354801024238	Nguyễn Anh Khoa	25/11/2008	6.6	5.5	6.7	6.3	Trung bình
08	2354801024239	Nguyễn Trung Kiên	24/05/2008	7.8	7.7	6.7	7.5	Khá
09	2354801024240	Hồ Triệu Long	05/08/2008	6.7	6.9	6.7	6.8	Trung bình
10	2354801024241	Huỳnh Kim Long	27/10/2008	7.2	8.4	6.5	7.3	Khá
11	2354801024242	Lê Minh Long	24/01/2008	7.9	7.6	6.5	7.4	Khá
12	2354801024245	Phạm Dương Hoài Ngọc	16/02/2008	6.5	6.0	6.5	6.4	Trung bình
13	2354801024246	Nguyễn Thành Nguyên	02/08/2008	7.9	7.4	6.5	7.4	Khá
14	2354801024248	Dương Thành Phát	16/11/2008	6.2	5.5	6.5	6.1	Trung bình
15	2354801024249	Nguyễn Tiến Phát	01/10/2008	5.9	7.1	6.5	6.4	Trung bình
16	2354801024250	Lê Hoài Phong	12/10/2008	5.3	5.9	5.5	5.5	Trung bình
17	2354801024251	Nguyễn Hoài Phúc	10/07/2008	7.9	8.7	5.5	7.5	Khá
18	2354801024252	Nguyễn Thiên Phúc	23/09/2008	6.6	6.0	5.5	6.1	Trung bình
19	2354801024253	Trần Trọng Phúc	15/02/2008	6.0	8.1	7.7	7.0	Khá
20	2354801024256	Võ Kim Sơn	02/04/2008	7.6	8.5	7.7	7.9	Khá
21	2354801024257	Đặng Quốc Thái	16/05/2007	7.9	8.2	7.7	7.9	Khá

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 04 tháng 08 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái